

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước
để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tổ chức quản lý Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025";

Căn cứ Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025";

Xét Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 69/BC-KTNS ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025 để triển khai thực hiện Quyết định số 844/QĐ - TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

b) Các nội dung khác có liên quan không quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng quy định tại Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019

của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” và các văn bản quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hỗ trợ quy định tại mục II Điều 1 Quyết định số 844/QĐ - TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

Điều 2. Nội dung và mức chi để thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh

1. Tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

a) Thuê địa điểm tổ chức sự kiện, chi thông tin tuyên truyền về sự kiện và chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức sự kiện (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan):

Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ), chi phí vận chuyển trang thiết bị, thiết kế, dàn dựng gian hàng và truyền thông cho sự kiện: Mức hỗ trợ 10.000.000 đồng/01 đơn vị tham gia.

c) Chi tiếp các đoàn và khách mời quốc tế; tổ chức hội nghị, hội thảo trong nước, quốc tế trong thời gian tổ chức sự kiện theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi là Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND); Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi là Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND) và các quy định khác có liên quan.

d) Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

Căn cứ theo điều kiện cụ thể, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức và quy chế xét tặng giải thưởng cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ (sau đây gọi là Nghị định số 78/2014/NĐ-CP) và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Nội dung và mức chi thực hiện theo nội dung và mức chi áp dụng đối với hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật quy định tại Nghị quyết số 108/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hỗ trợ kinh phí mua bản quyền chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, chuyển giao, phổ biến giáo trình khởi nghiệp đã được nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong nước, quốc tế cho một số cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ, định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ. Trong đó:

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện;

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện;

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% kinh phí thực hiện;

Các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% kinh phí thực hiện.

3. Phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Hỗ trợ một phần kinh phí nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật của một số cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung cho các nhóm khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo:

Mức hỗ trợ tối đa 30% tổng mức kinh phí thực hiện của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổng kinh phí hỗ trợ không quá 01 tỷ đồng.

4. Hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến về các điển hình khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp thành công của Việt Nam: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND.

5. Hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp.

Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo để kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm ở trong nước, với khu vực và thế giới thực hiện theo Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND; Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND. Trong đó:

Đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện;

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% kinh phí thực hiện;

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% kinh phí thực hiện.

6. Hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

a) Hỗ trợ một phần kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp; sử dụng các dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; sử dụng không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ. Trong đó ưu tiên hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thành tích xuất sắc, đạt thứ hạng cao tại cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp quốc gia hoặc quốc tế.

b) Nội dung và mức hỗ trợ cụ thể.

Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp: Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ; dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi là Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND) và các quy định hiện hành có liên quan: Mức hỗ trợ 50% kinh phí thực hiện.

Hỗ trợ kinh phí sử dụng không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ; dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND: Mức hỗ trợ 50% kinh phí thực hiện.

7. Công tác quản lý, hoạt động chung để triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh.

a) Chi thông tin, tuyên truyền về hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh và kết quả thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

b) Chi tư vấn xác định nhiệm vụ; tuyển chọn các nhiệm vụ của hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh; kiểm tra, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ; tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh; tổ chức hội thảo khoa học: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND.

c) Chi điều tra, khảo sát, thống kê, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

Nội dung, số lượng các cuộc điều tra, khảo sát được thực hiện theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 58/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

d) Chi cho các nhiệm vụ nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách để thúc đẩy môi trường đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND.

đ) Chi công tác phí, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết các hoạt động triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND.

e) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc): Thực hiện thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

g) Chi đoàn ra, đoàn vào: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí; Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND.

h) Chi duy trì, vận hành trang thông tin điện tử khởi nghiệp của tỉnh, hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh; mua sắm trang thiết bị văn phòng, sửa chữa tài sản phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung của Văn phòng thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh: Thực hiện theo các quy định hiện hành về tạo lập thông tin điện tử, chế độ nhuận bút đối với báo điện tử; tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

i) Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp hoạt động chung của việc triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Khi các văn bản quy định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị Quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười Bảy thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 14 tháng 8 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh